

Số: **09/2021/QĐST-KDTM**

Sóc Sơn, ngày 02 tháng 8 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 17/TLST-KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2021,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổng Công ty Đ; Địa chỉ: Số x, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Danh Dn** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Hữu B** - Chức vụ: Giám đốc Công ty Điện lực S.

(Theo Giấy ủy quyền số 9818/GUQ-EVNHNOI ngày 26/11/2020 Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đ).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Nguyễn Thị T** - Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Điện lực S.

(Theo Giấy ủy quyền số 9817/GUQ-EVNHNOI ngày 26/11/2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đ).

2. Bị đơn: Công ty Cổ phần Viễn thông D; Địa chỉ: Số xxx, phường B, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Trường P** - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần Viễn thông D: Ông **Nguyễn Thế A** - Chức vụ: Phó Chánh Văn phòng Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Toàn Cầu.

(Theo Giấy ủy quyền số 35/UQ-TGD ngày 06/7/2021 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Viễn thông D).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về ký kết hợp đồng mua bán điện và số tiền nợ:

Ngày 29/8/2019, Tổng Công ty Đ và Công ty Cổ phần Viễn thông D đã ký kết 07 Hợp đồng mua bán điện:

- Hợp đồng mua bán điện số: 19180690, MKH: PD09000299990.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19180693, MKH: PD09000299991.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19184711, MKH: PD09000300339.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19183900, MKH: PD09000300057.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19184710, MKH: PD09000300340.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19180692, MKH: PD09000308836.
- Hợp đồng mua bán điện số: 19180691, MKH: PD09000322811.

Tính đến hết ngày 23/7/2021, Công ty Cổ phần Viễn thông D còn nợ Tổng Công ty Đ số tiền điện là **72.342.448** đồng, trong đó: Tiền điện theo hóa đơn đã phát hành: 60.891.186 đồng; tiền lãi do chậm thanh toán tiền điện theo hóa đơn là: 11.451.262 đồng.

2. Nghĩa vụ và phương thức trả nợ:

Công ty Cổ phần Viễn thông D có nghĩa vụ phải trả cho Tổng Công ty Đ toàn bộ số nợ gốc, lãi của các hợp đồng mua bán điện trên theo phương thức:

- Kỳ thứ nhất: Đến ngày 20/9/2021, Công ty Cổ phần Viễn thông D có nghĩa vụ trả cho Tổng Công ty Đ số tiền 10.000.000 đồng.
- Kỳ thứ hai: Đến ngày 20/10/2021, Công ty Cổ phần Viễn thông D có nghĩa vụ trả cho Tổng Công ty Đ số tiền 20.000.000 đồng.
- Kỳ thứ ba: Đến ngày 20/11/2021, Công ty Cổ phần Viễn thông D có nghĩa vụ trả cho Tổng Công ty Đ số tiền 30.000.000 đồng.
- Kỳ thứ tư: Đến ngày 20/12/2021, Công ty Cổ phần Viễn thông D có nghĩa vụ trả cho Tổng Công ty Đ toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi chậm trả tính đến hết ngày 23/7/2021 là 12.342.448 và tiền lãi chậm trả phát sinh kể ngày 24/7/2021 theo quy định tại các Hợp đồng mua bán điện ngày 29/8/2019 mà các bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ cho Tổng Công ty Đ trên dư nợ gốc thực tế.

Toàn bộ số tiền Công ty Cổ phần Viễn thông D trả cho Tổng Công ty Đ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ sẽ được ưu tiên trừ vào nợ gốc.

- Trong trường hợp Công ty Cổ phần Viễn thông D vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên, thì Tổng Công ty Đ có quyền yêu cầu Cơ quan

Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại các tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần Viễn thông D để thu hồi nợ.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 1.808.000 đồng (Một triệu, tám trăm linh tám nghìn đồng). Các đương sự thỏa thuận để Công ty Cổ phần Viễn thông D tự nguyện chịu toàn bộ để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Trả lại cho Tổng Công ty Đ số tiền tạm ứng án phí 3.500.000 đồng (Ba triệu, năm trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0004171 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Duy Khoa